

KẾ HOẠCH

xây dựng Đảng và hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở thật sự vững mạnh giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sau đây viết tắt là Nghị quyết Đại hội); Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (sau đây viết tắt là Tỉnh ủy) ban hành Kế hoạch về Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở thật sự vững mạnh giai đoạn 2021-2025 để thực hiện như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra.

2. Xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cần tập trung thực hiện để tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở thật sự vững mạnh. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao với quyết tâm cao, hành động quyết liệt, hiệu quả.

B. NỘI DUNG

I- CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức

1.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị: Giữ vững và không ngừng nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp. Thực hành tập trung dân chủ trong Đảng gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác hoạch định, xây dựng chủ trương, nghị quyết của các cấp ủy đảng đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới; coi trọng nâng cao năng lực dự báo và ứng phó với các thách thức, diễn biến rất nhanh, khó lường của tình hình. Nâng cao năng lực thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; kiên quyết khắc phục những yếu kém,

trì trệ, tình trạng né tránh trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết; kiểm tra, giám sát chặt chẽ, xác định rõ trách nhiệm tập thể và cá nhân.

1.2. Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng: Công tác tư tưởng phải kết hợp giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, làm cho tư tưởng tiên bộ, tích cực thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, có tác dụng uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, cải tạo những tư tưởng lạc hậu, đẩy lùi những sai trái. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính lãnh đạo, tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; đề cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong việc nắm bắt, giải quyết và báo cáo kịp thời về tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và hiệu quả hoạt động của hệ thống tuyên giáo các cấp trong Đảng bộ tỉnh.

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

1.3. Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức: Kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng, xây dựng các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên làm cơ sở để cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày. Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, mỗi cán bộ, đảng viên là một tấm gương về đạo đức, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo ý thức tự giác rèn luyện phẩm chất, đạo đức gắn với hoàn thành nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên.

2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng

2.1. củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với tình hình mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức cơ sở đảng trong việc giáo dục, quản lý, rèn luyện, kiểm tra, giám sát đảng viên; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, sinh hoạt của chi bộ.

Quan tâm phát triển đảng viên cả về số lượng và chất lượng. Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại đảng viên bảo đảm thực chất. Đẩy mạnh công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên là đoàn viên, thanh niên, phụ nữ, hội viên, quần chúng ưu tú trong địa bàn dân cư, trong các đơn vị kinh tế tư nhân, những chi bộ có nguy cơ “tái trắng” đảng viên, nhiều năm liền không kết nạp được đảng viên hoặc có ít đảng viên. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thực hiện quyết liệt các biện pháp nâng tỷ lệ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố phổ phổ là đảng viên; sắp xếp nhiệm kỳ bầu trưởng thôn trùng với nhiệm kỳ đại hội chi bộ; chỉ đạo chặt chẽ công tác bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; lựa chọn, phân công, giới thiệu cấp ủy viên, đảng viên có phẩm chất, năng lực, uy tín tham gia ứng cử làm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; tăng cường kết nạp trưởng, phó thôn, tổ dân phố đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào Đảng.

2.2. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp ngang tầm nhiệm vụ

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ.

Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, sự gương mẫu, tinh thần vì nhân dân phục vụ của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu các cấp. Coi trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả, sản phẩm thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Chú trọng cơ cấu hợp lý, sớm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số ở các cấp, nhất là ở cơ sở.

Tuyệt đối không để lọt những người không xứng đáng, không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhưng cũng không để sót những cán bộ thực sự có đức, có tài.

2.3. Thực hiện thường xuyên và đồng bộ, liên thông công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sàng lọc và bố trí, sắp xếp để đội ngũ cán bộ đảm nhiệm và phát huy phẩm chất, năng lực công tác

Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ bảo đảm đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất.

Thực hiện tốt cơ chế, chính sách tuyển dụng nhân tài, nhất là sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh để tạo nguồn cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Thực hiện theo định hướng của Trung ương về thí điểm chủ trương người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu với cấp có thẩm quyền để bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định đó.

Hoàn thiện và thực hiện tốt cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Có cơ chế bảo vệ những cán bộ năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2.4. Kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

Thực hiện tốt việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ. Xử lý nghiêm minh, đồng bộ kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ có vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, "lợi ích nhóm" và lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng

Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; công tác

hướng dẫn, chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp để kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, từ đầu, giải quyết từ sớm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài và lan rộng. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên đối với cấp dưới.

Kết hợp chặt chẽ và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với giám sát, thanh tra nhà nước và điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy trong việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, gắn với kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền.

Quan tâm củng cố, kiện toàn ủy ban kiểm tra các cấp; tăng cường luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của Đảng đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình mới.

4. Công tác dân vận

Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực, tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Tổ chức một cách có hiệu quả, thực chất việc Nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Sâu sát cơ sở, tăng cường đối thoại, tiếp xúc với Nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy của hệ thống dân vận các cấp. Phát huy vai trò của Nhân dân trong phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

5. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trước hết là sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí và bảo vệ người tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí... Thực hiện nghiêm túc việc kê khai minh bạch tài sản theo quy định; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, vôi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

6. Đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng

Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực dự báo và hiệu quả xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng. Ban hành nghị quyết khi thật sự cần thiết, hợp lý, thiết thực, ngắn gọn, khả thi. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiên quyết, giám sát chặt chẽ việc cụ thể hoá, thể chế hoá, tổ chức thực hiện nghị quyết; coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng.

Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy đảng, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thông suốt, kịp thời, đúng đắn của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp; phát huy vai trò nêu gương, thúc đẩy đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cơ quan trong hệ thống chính trị. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh tới cơ sở; xây dựng và thực hiện phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, trọng dân, gần dân, hiểu dân, vì dân, bám sát thực tiễn, cầu thị, học hỏi, nói đi đôi với làm.

Các tổ chức của Đảng và đảng viên, nhất là tổ chức, đảng viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước vừa phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, vừa phải nêu cao vai trò tiên phong trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

II- CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và “*Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”. Sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và tổ chức, bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm tổ chức, bộ máy được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Nâng cao chất lượng ban hành chính sách, vai trò giám sát, khảo sát của HĐND các cấp. Đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp, các cuộc tiếp xúc cử tri và hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực hoạt động của đại biểu HĐND các cấp.

Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của UBND các cấp; quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Bắc Giang gắn với cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, phục vụ Nhân dân; tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp. Đổi mới, nâng cao tính chuyên nghiệp và tinh thần phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức; đề cao đạo đức công vụ, xây dựng phong cách làm việc "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân".

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ mới. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Thực hiện nghiêm theo quy định, hướng dẫn của Trung ương về cơ chế lựa chọn, đánh giá, sàng lọc để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Làm tốt công tác tư tưởng; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp do ảnh hưởng trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; phát huy tính tự chủ, sáng tạo của cấp dưới trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công, phân cấp. Tăng cường thanh tra công

vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước.

III- CÔNG TÁC MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự phối hợp, tạo điều kiện của chính quyền đối với hoạt động của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng lãnh đạo xây dựng và củng cố tổ chức mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thật sự vững mạnh, làm cơ sở chính trị, chỗ dựa tin cậy của Đảng, Nhà nước. Quan tâm đổi mới hoạt động của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ phát triển mới.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đáp ứng yêu cầu của tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân; hằng năm, mỗi tổ chức lựa chọn, đăng ký với cấp ủy cùng cấp từ 01 đến 02 hoạt động sáng tạo, nổi bật gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Chú trọng phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng tổ chức cơ sở vững mạnh, hướng trọng tâm hoạt động về cơ sở và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích thiết thực của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, phát triển các mô hình câu lạc bộ, hội, nhóm nghề nghiệp, các hợp tác xã, tổ liên kết; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn, chi hội; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, chức sắc tôn giáo và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, chủ động nắm tình hình, tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền kịp thời giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước. Chú trọng sơ kết, tổng kết các phong trào, cuộc vận động, các mô hình hiệu quả, nhân rộng điển hình tiên tiến trong các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

IV- CÁC VĂN BẢN DỰ KIẾN BAN HÀNH

Văn bản của các cơ quan, đơn vị được phân công tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự kiến ban hành (*có Phụ lục kèm theo*).

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Kế hoạch này: Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, xong trong tháng 8/2021.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao tham mưu xây dựng các chỉ thị, nghị quyết, đề án, kết luận... của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tích cực, chủ động chuẩn bị, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành.

3. Bí thư các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kế hoạch này ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này ở các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách.

5. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện; tham mưu sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào quý II/2023 và tổng kết vào quý III/2025.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Đảng đoàn MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH TW (*báo cáo*),
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan sở, ban, ngành tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



PHỤ LỤC

các văn bản tham mưu của các cơ quan, đơn vị dự kiến ban hành
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy Bắc Giang)

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị	Cấp ban hành văn bản		Thời gian trình và thực hiện
		Tỉnh ủy	BTV Tỉnh ủy	
I- BAN CÁN SỰ ĐẢNG UBND TỈNH				
1	Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách tuyển dụng nhân tài, nhất là sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng để tạo nguồn cán bộ chất lượng.			Thực hiện theo chỉ đạo của BTV Tỉnh ủy
II- BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY				
1	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của Đảng bộ tỉnh trong giai đoạn hiện nay.	X		Quý III/2021
2	Tham mưu xây dựng Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giai đoạn 2021-2025.		X	Tháng 6/2021
3	Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh tham mưu xây dựng các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên.		X	Quý IV/2021
III- BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY				
1	Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.			Tháng 6/2021
2	Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.		X	Tháng 6/2021

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị	Cấp ban hành		Thời gian trình và thực hiện
		Tỉnh ủy	BTV Tỉnh ủy	
3	Tham mưu xây dựng Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng đoàn, ban cán sự đảng		X	Tháng 8/2021
4	Tham mưu xây dựng Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, tự phê bình và phê bình các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong các Kỳ sinh hoạt cấp ủy, chi bộ hàng tháng (<i>thay Công văn số 624-CV/TTU ngày 01/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy</i>).		X	Tháng 8/2021
5	Tham mưu xây dựng Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chức năng, nhiệm vụ chi bộ thôn, bản, tổ dân phố.		X	Tháng 8/2021
6	Tham mưu xây dựng Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng tỷ lệ đảng viên trong đội ngũ trường thôn, tổ trường tổ dân phố, gắn với bầu cử trường thôn, tổ trường tổ dân phố.		X	Tháng 9/2021
7	Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện và ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hàng năm.		X	Tháng 9/2021
8	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025.		X	Tháng 9/2021
9	Tham mưu xây dựng Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 137-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tỉnh Bắc Giang đến năm 2025 và những năm tiếp theo.		X	Tháng 9/2021
10	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Thanh tra tỉnh.		X	Tháng 9/2021
11	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung: Quy định về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh; Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh		X	Tháng 10/2021

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị	Cấp ban hành văn bản		Thời gian trình và thực hiện
		Tỉnh ủy	BTV Tỉnh ủy	
	đạo, quản lý tỉnh Bắc Giang (thay Quyết định số 148-QĐ/TU ngày 09/09/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).			
12	Đánh giá toàn diện việc thực hiện mô hình trường ban dân vận huyện ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, đề xuất việc thực hiện trong thời gian tới.		X	Tháng 11/2021
IV- ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY				
1	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.	X		Quý II/2021
V- BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY				
1	Tham mưu xây dựng Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả tiếp xúc, đối thoại trực tiếp, lắng nghe và giải quyết ý kiến, kiến nghị của người dân.		X	Tháng 6/2021
2	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác dân vận khéo trong giai đoạn hiện nay.		X	Tháng 7/2021
3	Tham mưu xây dựng Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.		X	Tháng 7/2021
VI- TRƯỞNG CHÍNH TRỊ TỈNH				
1	Tham mưu xây dựng Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang đạt chuẩn giai đoạn 2022 - 2030		X	Cuối quý IV/2021
VII- BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN				
1	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức đoàn và đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.		X	Tháng 8/2021